

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST

Ngày: 05-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Nguyên

Ông Nguyễn Hải Hà

Ông Võ Công Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Sương - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Lê Quốc Bảo – Kiểm sát viên;

Ngày 05 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1438/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Đức H, sinh năm 2002 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Võ Đức N, sinh năm 1963 và bà Hồ Thị Thu Th, sinh năm 1970; tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự; Tại Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 192/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng kể từ ngày 29/9/2020 về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” (BL 163) (chấp hành xong ngày 29/12/2020); Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC ngày 09/6/2020 của Trưởng công an xã T, huyện M xử phạt 500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” (BL 156) (chấp hành xong ngày 18/6/2020); tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 22/4/2020 của Trưởng công an xã T xử phạt 375.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” (BL 151) (chấp hành xong

ngày 22/4/2020); Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2022 đến ngày 11/8/2022 (được bảo lãnh). Bị bắt tạm giam từ ngày 03/11/2022 cho đến nay (BL 013) (có mặt);

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trương Văn T - Luật sư Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Võ Chí Th , sinh năm 2001; nơi cư trú: ấp H, xã H N, huyện G, tỉnh Bến Tre, có mặt;

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Thị Điều E, sinh năm 1967; Nơi cư trú: ấp H, xã H N, huyện G, tỉnh Bến Tre, có mặt;

2. Phan Thị Thu H, sinh năm 1943; Nơi cư trú: số 44 ấp C, xã TB, huyện M , tỉnh Bến Tre, vắng mặt;

3. Võ Đức N , sinh năm 1963; Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện M , tỉnh Bến Tre, có mặt;

- *Người làm chứng:* Nguyễn Hoài L, sinh năm 1996; Nơi cư trú: số 025 ấp AH, xã AB , huyện B, tỉnh Bến Tre, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Đức H và anh Võ Chí Th là công nhân làm chung công ty A thuộc khu Công nghiệp G thuộc ấp P , xã AP , huyện C , tỉnh Bến Tre. Vào sáng ngày 11/5/2021, trong lúc làm việc H và anh Th nhìn nhau, H nghĩ rằng anh Th nhìn đều. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đang làm tại công ty H đi ngang gặp anh Th và nói “làm gì mấy bữa nay nhìn kênh tôi hoài vậy, muốn kiếm chuyện với tôi hay gì”, H và anh Th cãi nhau, đòi đánh nhau, H nói với anh Th “có gì chiều ra công giải quyết”. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H tan ca gặp anh Th trước cổng công ty, H xuống xe hỏi anh Th “giờ sao” thì anh Th trả lời “tao đã nói trong công ty rồi”, H liền dùng tay phải đánh vào trán của anh Th 01 cái, anh Th mở cốp xe lấy tay cầm gấu bằng kim loại đeo vào tay phải đánh nhiều cái vào vùng mặt, trán của H , H lấy dao bấm mang theo sẵn trong túi quần cầm dao bằng tay phải đâm nhiều nhất vào vùng bụng, hông trái và lưng của anh Th , anh Th bỏ chạy bộ vào cổng công ty A còn H điều khiển xe x rời khỏi hiện trường. Lúc này, anh Th được anh Nguyễn Hoài L (là bạn làm chung) điều khiển xe mô tô chở đi cấp cứu. Khi đi đến đoạn đường lộ Ngang thì xảy ra va chạm giao thông với xe của H đang điều khiển lưu thông chiều ngược lại, làm cả 02 xe bị ngã và cả ba được người dân đưa đi cấp cứu.

Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- Một xe mô tô nhãn hiệu DAEL IMIKD màu trắng đen, biển số x bị bể ốp nhựa của xe do va chạm giao thông.

- Một con dao bằng kim loại, cán dao bấm có chữ USD, dao dài 19,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 9,5cm có một đầu nhọn, cán bằng kim loại màu trắng dài 10cm, bề rộng nhất của cán dao 2,5cm, rộng nhất của lưỡi dao 2,4cm.

- Một tay cầm gấu bằng kim loại có kích thước 9,5cm x 7,5cm.

* Tại Bản kết luận giám định 182-621/TgT ngày 09/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận: Thương tích của Võ Đức H là 34%, riêng phần thương tích vùng thái dương trái và đuôi mày trái do bị Th đánh là 04%_do vật tày gây ra. H có đơn yêu cầu không khởi tố đối với anh Th .

* Tại Bản kết luận giám định 183-621/TgT ngày 09/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của Võ Chí Th là 65% (sáu mươi lăm phần trăm) do vật sắc nhọn gây ra.

Ngày 13/7/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre có Công văn số 100/GĐTH-PY về việc phân tích nội dung kết luận giám định ghi nhận nội dung: Trường hợp tình trạng thương tích của anh Võ Chí Th nếu không được cấp cứu kịp thời có thể dẫn đến tử vong.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 88/KL-VPYTW ngày 28/02/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận đối với Võ Đức H :

+ Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Võ Đức H bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng chất gây ảo giác (F16.71-ICD.10).

+ Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Tại thời điểm gây án: Võ Đức H bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Hiện nay: Võ Đức H đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 169/22/TgT ngày 14/9/2022 của Phân viện pháp y quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh có kết luận đối với thương tích của bị hại Võ Chí Th :

+ Do các thương tích của nạn nhân Võ Chí Th đã được xử trí và điều trị, hiện đã lành sẹo nên không có cơ sở để xác định chiều hướng vết thương.

+ Các thương tích trên người của nạn nhân Võ Chí Th là do bị vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

+ Con dao bấm sắc, nhọn là mẫu vật gửi giám định có thể gây ra được các thương tích trên của nạn nhân Võ Chí Th .

Quá trình điều tra, anh Th đã yêu cầu H bồi thường dân sự số tiền 122.950.471 đồng (Một trăm hai mươi hai triệu chín trăm năm mươi nghìn bốn trăm bảy mươi một đồng) bao gồm tiền cấp cứu, chi phí điều trị thương tích của Th. H đã tác động gia đình ông Võ Đức N (cha H) khắc phục số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), còn lại số tiền 112.950.471 đồng (Một trăm mười hai triệu chín trăm năm mươi nghìn bốn trăm bảy mươi một đồng) anh Th yêu cầu H tiếp tục bồi thường và đơn có bãi nại đối với H . Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, H đã tác động gia đình bà Hồ Thị Thu Th (mẹ H) khắc phục số tiền 110.000.000 đồng.

Võ Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

* Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKSBT-P1 ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố Võ Đức H về “Tội giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa: Bị cáo Võ Đức H khai nhận hành vi phù hợp nội dung bản Cáo trạng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Không thay đổi quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Võ Đức H phạm “Tội giết người”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 57; Điều 54; Điều Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Đức H từ 07 đến 09 năm tù. Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy các vật đã thu giữ, trả lại xe biển số x cho bà Phan Thị Thu H. Về phân trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại 120.000.000 đồng và ghi nhận bà Nguyễn Thị Điều E không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo không tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo, cho rằng thống nhất về tội danh, về tình tiết giảm nhẹ bị hại có đơn bãi nại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại, xét lỗi trong vụ án là lỗi hỗn hợp giữa hai bên, và với các tình tiết giảm nhẹ khác mà Kiểm sát viên đưa ra. Đề nghị áp dụng hình phạt mức thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị là 07 năm tù.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại, yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố về tổng thể đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị can Võ Đức H khiếu nại về việc chuyển tội danh đã được giải quyết, ngoài ra không khiếu gì khác và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Việc vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử nên phiên tòa tiếp tục xét xử theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập, có cơ sở xác định:

Vào sáng ngày 11 tháng 5 năm 2021, trong lúc làm việc H và anh Th nhìn nhau, H nghĩ anh Th nhìn đều dẫn đến xảy ra cự cãi, H hện anh Th gặp mặt sau khi tan làm. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11 tháng 5 năm 2021, trước cổng công ty A thuộc khu công nghiệp G, thuộc ấp P, xã AP, huyện C, tỉnh Bến Tre, H và anh Th tan ca làm gặp nhau, tiếp tục xảy ra cự cãi với nhau, H dùng tay đánh vào trán anh Th, anh Th dùng tay đấm gấu đánh nhiều cái vào vùng mặt, trán của H nhiều cái, H dùng con dao là hung khí nguy hiểm đâm nhiều cái vào vùng bụng, hông trái và lưng của anh Th. Hậu quả anh Th bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 65%.

Khi thực hiện hành vi bị cáo là người tấn công trước, tiếp tục sử dụng hung khí nguy hiểm đâm nhiều cái vào vùng bụng, hông trái và lưng của bị hại là nơi nguy hiểm của cơ thể bị hại, hành vi của bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm đến tính mạng của bị hại. Theo Công văn số 100/GĐTH-PY ngày 13/7/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bến Tre xác định: Trường hợp tình trạng thương tích của anh Võ Chí Th nếu không được cấp cứu kịp thời có thể dẫn đến tử vong. Như vậy, bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện tính cách xem thường tính mạng của người khác.

[3] Bị cáo là người thành niên. Tại Bản kết luận giám định số: 88/KL- VPYTW ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa kết luận tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Võ Đức H đang trong tình trạng “bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”, không thuộc trường hợp quy định tại Điều 21 Bộ luật Hình sự nên Võ Đức H phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi và hậu quả đã gây ra.

Với ý thức, hành vi và hậu quả do bị cáo đã gây ra, Cáo trạng số: 24/CT-VKSBT-P1 ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố Võ Đức H về “Tội

giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù chưa gây ra hậu quả chết người do bị hại được cấp cứu kịp thời nhưng đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong nhân dân. Hành vi của bị cáo phạm vào trường hợp đặc biệt nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có mức độ tương xứng nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải; tự nguyện tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; bị hại có đơn xin bãi nại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có mẹ ruột tên Hồ Thị Thu Th được Ban chấp hành liên đoàn lao động tỉnh Bến Tre tặng Bằng khen và Ban chấp hành công đoàn các khu công nghiệp tỉnh Bến Tre tặng Giấy khen do có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hậu quả chết người là chưa xảy ra, nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Trong khi đánh nhau Th có dùng hung khí đánh trả lại bị cáo có gây ra thương tích, dẫn đến bị cáo sử dụng hung khí tấn công anh Th cần xem xét khi lượng hình cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất mà điều luật quy định cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Chí Th yêu cầu bồi thường số tiền 122.950.471 đồng chi phí điều trị. Quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 120.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên ghi nhận.

Phản bà Nguyễn Thị Điều E chăm sóc nuôi bị hại Th trong thời gian điều trị bà E không yêu cầu bồi thường được ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu DAEL IMILKD màu trắng đen, biển số x thuộc sở hữu của bà Phan Thị Thu H nên trả lại cho bà Phan Thị Thu H.

Đối với các vật chứng đã thu giữ khác trong đó có hung khí gây án, vật không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Võ Đức H phải chịu án phí theo luật định.

[8] Quan điểm của Kiểm sát viên, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Đức H phạm “Tội giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Đức H** 07 (bảy) năm tù.

Nhưng được trừ vào thời hạn tạm giam 05 tháng (từ ngày 15/3/2022 đến ngày 11/8/2022). Thời hạn còn lại phải chấp hành là 06 (sáu) năm 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 03 tháng 11 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận bị hại Võ Chí Th đã nhận bồi thường 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng và không yêu cầu bồi thường thêm.

Ghi nhận bà Nguyễn Thị Điều E không yêu cầu bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Trả lại cho bà Phan Thị Thu H khi bản án có hiệu lực pháp luật gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu DAEL IMIKD màu trắng đen, biển số x bị bể ốp nhựa của xe do va chạm giao thông. Tình trạng xe: xe ngưng hoạt động, không xác định được chất lượng bên trong xe.

Tịch thu tiêu hủy đồ vật khi bản án có hiệu lực pháp luật gồm:

- 01 (một) con dao bằng kim loại, cán dao bấm có chữ USD, dao dài 19,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có một đầu nhọn dài 9,5cm, cán bằng kim loại màu trắng dài 10cm, bề rộng nhất của cán dao 2,5cm, rộng nhất của lưỡi dao 2,4cm.

- 01 (một) tay cầm gấu bằng kim loại có kích thước 9,5cm x 7,5cm.

(Đồ vật trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2023 hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre đang quản lý)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Đức H phải nộp là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

5. Trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, bị hại, người

có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.,

6. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân cấp cao tại TP.HCM (1b);
- Vụ GDKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKS nhân dân tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã T , huyện M (1b);
- Bị cáo (01b);
- Bị hại (1b);
- NCQLNVLQ (1b);
- Trại tạm giam CA tỉnh Bến Tre (01b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (6b).
- Lưu Hồ sơ vụ án (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Tỉnh